

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 67

Phẩm 7: THÂN NIỆM XỨ (Phần 4)

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân, hoặc điều hòa, hoặc không điều hòa, hoạt động như thế nào? Hành giả dùng văn tuệ hoặc dùng Thiên nhãn thấy có một loại gió gọi là Hoại vị ở trong thân. Gió này nếu không điều hòa sẽ gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hoặc dùng Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió hoại vị khi không điều hòa làm cho loài trùng ưa thích vị ngọt trong lưỡi của người hoạt động. Vì loài trùng này hoạt động khiến người không thể ăn tất cả những món ăn ngon được ưa thích. Do không ăn nên thân thể yếu gầy, không thể đọc tụng, tu học, thiền định và tu các pháp lành. Thân không điều hòa, tâm không ưa nghe chánh pháp. Danh, sắc làm duyên cho nhau mà tồn tại, giống như bó trúc dựa vào nhau mà đứng vững. Đó gọi là sức nương dựa vào nhau. Như vậy, danh sắc đều nương vào nhau, sự vận hành của các uẩn nhờ thức ăn mà tồn tại, như nước trộn với bột khô được gọi là hồ. Mỗi thứ đều tạo sức lực, nhờ đó danh sắc tồn tại. Nếu gió hoại vị điều hòa thì không có các bệnh vừa kể trên. Quan sát gió hoại vị rồi người tu hành biết thân một cách rõ ràng.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hoặc dùng Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Gây bệnh phổi ở trong thân. Gió này không điều hòa sẽ gây ra bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy biết được gió này lúc không điều hòa thì khiến người khi ăn khó tiêu hóa, ban đêm thì bị đau nhức, khiến thức ăn cứ theo hơi thở cho đến lúc thức ăn tiêu hóa. Như vậy làm cho toàn thân đều mất sức, mạch máu như lưỡi đan chéo nhau. Nếu gió này điều hòa thì không có các bệnh đã nói trên. Người tu hành quan sát gió gây bệnh phổi rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Gió tạo mùi đi ở trên. Gió này nếu không điều hòa sẽ gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió hôi thối đi lên, làm cho thân, mũi và miệng có mùi hôi thối. Gió này hay làm cho hơi hôi thối thoát ra ngoài từ lỗ chân lông, từ thực tạng xông đến sinh tạng, làm cho toàn thân cứng đờ, rất khó chịu, ăn vào không thể tiêu hóa được, không thể ngồi thiền. Từ ban ngày đến ban đêm đều không thể tu tập pháp lành. Nếu gió hôi thối đi lên điều hòa dễ chịu thì không có các bệnh vừa kể trên. Người tu hành quan sát gió tạo mùi đi ở trên rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Nơi đại tiện. Gió này nếu không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió nơi

đại tiện nếu không điều hòa thì ba phần thịt nổi lên mặt nước, tạo thành bệnh trĩ, máu ở bên dưới giống như màu nước đậu đỏ, thân thể nóng sốt mê man, ưa thích ngủ nghỉ, gân và mạch máu co lại, ăn không tiêu, lưỡi nếm không biết mùi vị. Nếu gió này điều hòa thì không có những bệnh ấy. Quan sát gió đại tiện xử rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hoặc dùng Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Làm quên lãng ở trong thân. Gió này điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Còn nếu không điều hòa thì sao? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió làm quên lãng nếu không điều hòa thì khiến cho ý nghĩ quên sót, phần nhiều quên lãng việc tu tập tụng kinh, không ghi nhớ được bốn phương, những cái thấy đều sai lầm, không nhớ được những việc đã qua, ăn vào cảm thấy đói liền nhưng không thể ăn nữa. Lông trên thân thô nhám, móng tay móng chân cũng vậy. Thân thể không chịu được sự nóng lạnh, quên dần mọi việc. Nếu gió này điều hòa thì không có các bệnh như trên. Quan sát gió làm quên lãng rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Làm phát sinh sức lực. Gió này nếu không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió phát sinh sức lực nếu không điều hòa thì dẫn có ăn nhiều thức ăn bổ dưỡng nhưng thân thể vẫn thường không có sức khỏe, như chất độc phá hoại thân thể. Vì gió này không điều hòa nên có những bệnh trên. Nếu gió ấy điều hòa thì không gây bệnh. Quan sát gió phát sinh sức lực rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Sinh sức lực cho thân tâm ở trong thân. Gió này nếu không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió làm phát sinh sức lực cho thân tâm, nếu điều hòa thì so với lúc trong thai, thân tâm dần dần mạnh thêm và làm cho tâm bạo dạn, biết được việc nên làm và không nên làm, những việc làm cũ đều có thể nhớ biết, tới lui đến dừng đều mạnh dạn, không sợ hãi, chịu được các sự khổ nhọc khi đói khát và những lúc nóng lạnh, thân thể sung mãn, tóc bạc đúng lúc. Nếu gió này không điều hòa thì sẽ mất đi những điều trên. Quan sát gió làm phát sinh sức lực cho thân tâm rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Ngăn cản lời nói nơi yết hầu ở trong thân. Gió này nếu không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió ngăn cản lời nói nơi yết hầu, nếu không điều hòa thì làm cho thân bệnh hoạn. Ngoài ra lúc không điều hòa, gió này còn làm cho người bị câm, hoặc làm cho tai điếc, hoặc làm tay chân co quắp, hoặc làm cho lưng còng, hai mắt mù đi. Vì gió này không điều hòa nên gây ra những bệnh trên. Quan sát gió ngăn cản lời nói nơi yết hầu rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên

nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Ngủ nghỉ. Gió này nếu không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hoặc dùng Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió ngủ nghỉ, nếu không điều hòa thì thấy biết sai lầm não loạn mạch máu, làm cho chúng chuyển động thay đổi, tất cả gân cốt đều đau nhức. Quan sát gió ngủ nghỉ rồi thì biết như thật về thân.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Giữ gìn mạng sống ở trong thân. Gió này hoặc điều hòa hoặc không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió giữ gìn mạng sống, nếu không điều hòa thì làm cho người bị mất mạng, bỏ hết hiểu biết. Gió này là thân mạng thứ hai của tất cả chúng sinh hay giữ gìn ở trong thân, nương vào tâm thức. Do không điều hòa nên gió này làm mất mạng người. Gió này nương dựa, giữ gìn tất cả mạng căn của chúng sinh. Nếu gió này điều hòa thì không bị mất mạng. Quan sát gió giữ gìn mạng sống rồi, vị ấy biết thân rõ ràng.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Phá hoại toàn thân. Gió này nếu không điều hòa thì gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió Phá hoại toàn thân ban đầu vào trong thai, do sức của gió ấy khiến cho thân thể hư hoại, tổn thương, thân co quắp, lưng gù, ngực lồi, xương chân cong vẹo. Nếu gió này điều hòa thì không có các bệnh ấy. Quán xét gió phá hoại toàn thân rồi, vị ấy biết thân rõ ràng.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem có những gió gì ở trong thân? Chúng điều hòa hay không điều hòa? Hoạt động như thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có một loại gió tên là Giữ gìn da. Gió này gây ra những bệnh gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy gió giữ gìn da nếu tiếp xúc với gió bên ngoài, hoặc lạnh hoặc nóng, hoặc thơm hoặc hôi, hoặc dưới hoặc trên, hoặc sức gió mạnh, hoặc sức gió yếu thì tùy theo lúc tiếp xúc, gió này đều hay biết. Quan sát gió giữ gìn da rồi thì vị ấy biết thân rõ ràng.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem có những gió gì ở trong thân? Dùng văn tuệ hoặc dùng Thiên nhãn quan sát, vị ấy xa lìa cấu nhiễm, duyên với thanh tịnh, không còn nghi ngờ, vượt qua nghi ngờ, vượt qua cánh đồng vắng mênh mông, như thật, không còn nghi ngờ, biết chắc ở trong thân này không còn có một loại gió nào khác. Gió ấy tụ tập, hòa hợp chuyển động duyên với căn giới, cùng nghiệp phiền não kết hợp mà tồn tại, được giữ gìn ở trong thân, hoặc là bị trở ngại. Người tu hành ấy xem khắp các loại gió ở trong toàn thân, biết một cách đầy đủ rồi, chán lìa tâm tham muốn, ái dục không thể phá hoại được, không rơi vào cảnh giới của ma, tiến gần đến Niết-bàn, đem mặt trời trí tuệ xua tan đêm tối tham, sân, si lưu chuyển từ vô thủy, xa lìa cánh đồng nghi ngờ, không đắm nhiễm sắc, thanh, hương, vị, xúc và ở trong cảnh giới như thật thấy rõ: Tất cả ba cõi thấy đều vô thường, khổ, không, vô ngã. Như vậy, các vị Tỳ-kheo ở thôn xóm của Bà-la-môn, Trưởng giả nơi Na-la-đế là người tu hành biết đúng như thật họ ưa thích tu pháp niệm thân, biết được pháp sinh diệt, không nhớ nghĩ các pháp quán khác. Quan sát toàn thân rồi, vị ấy biết được tất cả sự trói buộc và đạt đến giải thoát.

Lại nữa, người tu hành lại dùng các pháp khác quán xét thân này, biết được thân

này sẽ bị hoại diệt, tan biến. Vì sao thân này sẽ tan hoại? Khi qua đời, vì sao trùng gió có thể hủy hoại thân này? Vì sao não loạn? Đối với tất cả cảnh giới bao giờ qua đời? Vì sao có gió thổi ở trên, ở dưới, gió thổi thuận, thổi nghịch?

Như vậy, Tỳ-kheo quan sát thân theo nội thân. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy: Khi người sắp qua đời, tất cả các loài trùng bị não loạn trước, trùng đã chết rồi người mới chết. Tất cả các pháp hữu vi nhất định sẽ tan hoại. Như vậy, lúc chết chắc chắn phải có sự đáng sợ khó tránh ấy.

Như vậy, Tỳ-kheo quan sát ở trong đầu có mười loại trùng bị gió diệt:

1. Trùng ở trong đỉnh đầu, bị gió có móng vuốt giết hại.
2. Trùng ở trong não, bị gió có chân ở hai bên làm hại.
3. Trùng xương đầu lâu, bị gió bất giác giết hại.
4. Trùng ăn tóc, bị gió phá xương giết hại.
5. Trùng đi trong lỗ tai, bị loại gió đi trên đất giết hại.
6. Loại trùng làm chảy nước mắt, nước mũi, bị gió đi theo gót chân làm hại.
7. Trùng đi trong mỡ, bị gió phá căng chân giết hại.
8. Trùng làm nhức răng.
9. Trùng ăn nước miếng, bị gió phá gân tay chân giết hại.
10. Trùng ăn chân răng, bị gió phá xương vế giết hại.

Lại có mười loại trùng đi trong yết hầu xuống đến lồng ngực, bị gió giết hại. Mười loại trùng đó là:

1. Trùng ăn nước miếng, bị gió phá sức giết hại.
2. Trùng gây ngủ nghỉ.
3. Trùng gây nôn mửa.
4. Trùng vận hành theo mười loại mùi vị trong mạch máu, bị gió chuyển động giết hại.
5. Trùng say mê vị ngọt, bị gió hại gân giết hại.
6. Trùng ưa sáu thứ mùi vị, bị gió phá lông móng tay, móng chân và phần giết hại.
7. Trùng trụ khí, bị gió theo đường chính giết hại.
8. Trùng ghét mùi vị, bị gió phá hoại giết hại.
9. Trùng ưa ngủ nghỉ, bị gió trong bào thai giết hại.

(Nguyên bản Hán văn thiếu loại thứ mười)

Lại có mười loại trùng ở trong máu, bị gió giết hại.

1. Trùng ăn lông, bị gió làm khô phần giết hại.
2. Trùng đi trong lỗ, bị gió hai bên giết hại.
3. Trùng quét đất, bị gió trong sáu lỗ giết hại.
4. Trùng đỏ bị gió cắt từng phần thân thể giết hại.
5. Trùng giun mẹ bị gió lửa ác giết hại.
6. Trùng lông đèn bị gió cắt toàn thân giết hại.
7. Trùng ăn tóc.
8. Trùng ăn máu, bị gió phá sức khỏe giết hại.
9. Trùng gây tê liệt, bị gió làm toàn thân chuyển động giết hại.
10. Trùng tạc, bị gió nóng giết hại.

Trùng này sinh ra ở trong máu, thân hình ngắn, tròn trùng trục, không có chân, nhỏ bé, không có mắt, hay làm thân thể ngứa ngáy, nhúc nhích cả ngày không yên. Trùng này tạo vị mặn. Khi con người chết thì các loại trùng này đã bị gió giết chết rồi. Máu bị

khô thì con người sẽ chết. Thế nên người đời nói: “Người chết không có máu”. Máu sắp khô thì khổ não vô cùng. Con người khi sắp chết thì trong lòng rất sợ hãi, chịu khổ hết mực, lo sợ phải bỏ thân này sinh đến một nơi khác, xa lìa bà con thân thuộc, bạn bè tri thức, anh em, vợ con và cửa cái. Chỉ vì vô trí, si mê, tham ái, bị các kết sử ái dục trói buộc, không có ai cứu giúp, chẳng có một người bạn hiểu đạo, chỉ một mình chịu khổ. Khấp thân thể mạch máu khô kiệt, thân và tâm chịu nhiều khổ hoạn.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem có những loại trùng nào bị giết hại và chịu những khổ não gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy có mười loại trùng sống ở trong thịt:

1. Trùng sinh bệnh nhọt, bị gió vận hành giết hại.
2. Trùng châm chích, bị gió trên dưới giết hại.
3. Trùng chặn các đường gân, bị gió mạng sống giết hại. Vì sao gọi là gió mạng sống? Vì nếu gió này ra khỏi thân thì người chết liền, cho nên gọi gió ấy là gió mạng sống.
4. Trùng làm các mạch máu hoạt động, bị gió khai thông giết hại.
5. Trùng ăn da, bị gió loạn tâm giết hại.
6. Trùng làm mỡ hoạt động, bị gió não loạn giết hại.
7. Trùng cùng tập hợp, bị gió nháy mắt giết hại.
8. Trùng tạo mùi hôi. Khi có người sắp chết, loại trùng này bị năm loại gió ngăn chặn giết hại.

(Nguyên Hán văn thiếu hai loại chín và mười)

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem tại sao khi chết thì mồ hôi trắng xuất ra? Như vậy, các loại trùng vận hành trong năm ấm vì sao bị gió hại? Người tu hành quán xét mười loại trùng vận hành trong năm ấm. Mười loại trùng đó là:

1. Trùng gây tê liệt, bị gió phá hoại thai tạng giết hại. Hoặc người nam, hoặc người nữ khi sắp chết thì gió này cắt đứt mạch máu.
2. Trùng làm dáng mạo gầy ốm, bị gió chuyển thai tạng giết hại. Hoặc con trai, hoặc con gái làm cho mất đi khí lực, hoặc trong miệng tiết ra một chất sắc vàng giống như màu hoàng kim.
3. Trùng miêu hoa, bị gió tới lui qua lại giết hại.
4. Trùng đại siểm.
5. Trùng đi trong lỗ hang.
6. Trùng đen.
7. Trùng ăn nhiều.
8. Trùng tạo ra nóng sốt, bị gió làm hư mắt, tai, mũi, lưỡi và thân giết hại. Theo thứ lớp như vậy.
9. Trùng rất nóng, bị gió đao giết hại.
10. Trùng ăn mùi vị, bị gió châm chích giết hại.
11. Trùng lửa, bị gió sắc vàng xấu giết hại.
12. Trùng lửa lớn bị gió phá ruột giết hại.

(Nguyên Hán văn dư ra hai loại mười một và mười hai)

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân thấy trùng nơi xương khi chết bị gió gì giết hại? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn thấy phần xương bên trong của toàn thân có mười loại trùng. Mười loại trùng đó là:

1. Trùng liếm xương, bị gió hoàng quá giết hại.

2. Trùng ăn mòn xương, bị gió lạnh giết hại.
3. Trùng cắt đứt gân, bị gió làm tổn thương tủy giết hại.
4. Trùng miệng đỏ có mùi hôi, bị gió làm hại da giết hại.
5. Trùng làm rã xương, bị gió làm hại máu giết hại.
6. Trùng miệng đỏ, bị gió làm hại thịt giết hại.
7. Trùng ăn da, bị gió làm hại xương giết hại.
8. Trùng tạo gió đao, bị gió hại tinh giết hại.
9. Trùng miệng đao, bị gió làm da nhăn giết hại.

(Nguyên Hán văn thiếu loại thứ mười)

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân xem trùng ở trong phần khi chết bị những gió gì giết hại. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có mười loại trùng, đó là:

1. Trùng sinh sản, bị gió phát sinh sức lực giết hại.
2. Trùng chích vào miệng, bị gió gây ô nhiễm giết hại.
3. Trùng gân trắng bị gió chà sát giết hại.
4. Trùng không chân bị gió làm hại mồ hôi giết hại.
5. Trùng không chân bị gió ăn tương hợp giết hại.
6. Trùng làm tan phần bị gió làm hư răng giết hại.
7. Trùng tam tiêu, bị gió làm nghẹn mạch máu giết hại.
8. Trùng phá vỡ vết thương, bị gió đi xuống giết hại.
9. Trùng khiến ăn không tiêu bị gió đi ở trên giết hại.
10. Trùng vàng bị gió hai bên giết hại.
11. Trùng tiêu hóa thức ăn khó tiêu, bị gió giúp đỡ giết hại.

(Nguyên Hán văn dư loại thứ mười một)

Gió và trùng này làm cho phần khô, não loạn các vùng, chuyển động lẫn nhau, xung đột chống phá lẫn nhau. Gió đều đi ở trên, não loạn thân giới rồi phá hoại cắt đứt luồng hơi, rối loạn thân thể, làm thân thể khô gầy. Sức gió mạnh mẽ sẽ giết chết thân. Khi người chết chịu khổ não vô cùng, không thể lấy một việc gì làm thí dụ được.

Tất cả người đời đều phải bị chết, nhất định không có nghi ngờ.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân, xem trùng ở trong tủy, khi sắp chết bị gió nào giết hại? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy trong tủy có mười loại trùng. Mười loài trùng đó là:

1. Trùng lông bị gió hại tủy giết hại.
2. Trùng miệng đen bị gió tựa như gió nhỏ giết hại.
3. Trùng không có sức bị gió làm ngủ không yên giấc giết hại.
4. Trùng đau đớn khổ não bị gió không nhẫn chịu giết hại.
5. Trùng làm tâm phiền muộn bị gió danh tự giết hại.
6. Trùng màu lửa bị gió trói chặt giết hại.
7. Trùng trơn láng bị gió hại phổi giết hại.
8. Trùng dòng dưới bị gió đi ở trên có mùi hôi giết hại.
9. Trùng phát khởi thân căn bị gió đi ở nơi nhơ bẩn giết hại.
10. Trùng nhớ nghĩ vui vẻ bị gió quên mất chánh niệm giết hại.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân theo thân, đã thấy được sự vô thường, bất tịnh vô ngã rồi, như trên đã nêu, một loại trùng bị gió hại phổi giết hại. Như vậy, những con trùng khác khi sắp chết cũng bị gió giết hại.

Như vậy, Tỳ-kheo quán thân trên thân, dùng ánh sáng vô lậu đoạn trừ được sự tối tăm mê mờ lưu chuyển từ vô thủy, đạt đến sự tịch diệt thường hằng rốt ráo. Do nghiệp thiện tương tự ở thế gian mà chứng đắc pháp này. Cũng nhờ vị ấy từ lâu tu tập bảy pháp chánh niệm nên hiện tiền thấy được như vậy. Bảy pháp chánh niệm đó là:

1. Niệm Phật.
2. Niệm Pháp.
3. Niệm Tăng.
4. Niệm giới.
5. Niệm thiên.
6. Niệm sự chết.
7. Niệm vô thường.

Lại nữa, người tu hành quán thân trên nội thân xem chết có bao nhiêu loại hủy hoại tất cả nghiệp? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có bốn cách chết, đó là do:

1. Địa đại không điều hòa.
2. Thủy đại không điều hòa.
3. Hỏa đại không điều hòa.
4. Phong đại không điều hòa.

Vì sao Địa đại không điều hòa làm mất mạng sống?

Khi Địa đại không điều hòa thì hơi gió trong thân làm cho Địa đại cứng lại, toàn thân bế tắc, phá hoại và gây khổ não lẫn nhau. Thí như giữa hai ngọn núi rắn chắc như kim cương, đặt một miếng váng sữa, có một luồng gió lốc thổi vào hai ngọn núi này khiến chúng va chạm lẫn nhau, ép miếng váng sữa lại. Địa đại và phong đại giống như hai ngọn núi kia, tất cả thân mạng với da thịt, xương máu, mỡ tủy và tinh khí chứa đầy trong thân hình nhỏ bé ấy, giống như miếng váng sữa bị Địa đại và Phong đại đè ép phá hại, làm thân giới khổ não vô cùng, không thể niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Thân hiện ấm sắp chấm dứt thì thân trung ấm trở nối theo nhau liên tục không dừng. Tất cả những kẻ phàm phu ngu si do tâm làm nhân duyên nên sinh tử liên tục, như dấu ấn của con dấu, chết cũng như vậy. Thân đời này sắp hết nhưng do tâm tương tục nên sự sống cũng tiếp nối, do sức của tâm như khỉ vượn nên chịu sự sinh tử liên tục.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem khi chết tại sao Thủy đại không điều hòa, làm cho ta và tất cả phàm phu ngu si mất thân mạng? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy Thủy đại không điều hòa, không làm cử động thân thể, gân mạch, da thịt, xương cốt, máu, mỡ, tủy và tinh khí. Ta và chúng sinh khi sắp chết thì tất cả đều bị thối nát, máu mủ chảy ra, gây khổ não lẫn nhau, tất cả đều chuyển động như hai ngọn núi đè ép nhau đã nói ở trước. Đem miếng váng sữa đặt trong lòng biển lớn, miếng váng sữa bị gió lốc thổi, sóng lớn sóng nhỏ dồn dập liên tục, miếng váng sữa không thể nào dừng lại được, không có sự bền chặt. Như vậy, Thủy đại phá hoại thân thể cũng như thế, làm cho ta không thể niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, còn các tâm niệm khác nối tiếp không dứt. Tất cả những kẻ phàm phu ngu si nhờ vào tâm tương tục mà thọ thân, như dấu ấn của con dấu. Khi qua đời, thân đời này đã hết thì do sự sinh tương tục cũng lại như vậy, do sức của tâm như khỉ vượn nên chịu sự sinh tử đi vào dòng luân hồi.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem tại sao Hỏa đại không điều hòa làm chấm dứt mạng sống? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy khi chết Hỏa đại không điều hòa nên tất cả mạch máu trong thân, tất cả gân, tất cả những

thành phần giúp đỡ gân, da, thịt, xương, máu, mỡ, tủy và tinh khí, hết thủy đều bị đốt nấu. Ngọn lửa bốc cao như đốt than Khư-đà-la. Lửa tụ lại như núi, ném miếng bơ vào đó, đốt lên thì lửa sẽ bốc cao. Như vậy, thân thể giống như miếng bơ ném vào lửa, chịu cái chết khổ sở cũng lại như vậy, không thể niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Thân đời này sắp hết nhưng tâm niệm vẫn tiếp nối. Tất cả những kẻ phàm phu ngu si do vì tâm duyên với nhớ nghĩ, giống như thọ sinh, như dấu ấn của con dấu. Khi chết, thân đời này đã hết nhưng tâm vẫn thọ sinh cũng lại như vậy. Do sức nhân duyên của tâm như khỉ vượn mà chịu sự sinh tử liên tục.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân trên thân xem tại sao khi chết Phong đại không điều hòa, đoạn dứt mạng người? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy khi sắp chết Phong đại không điều hòa, toàn thân với tất cả gân mạch, tất cả thân giới như là da, thịt, xương, máu, mỡ, tủy và tinh khí thủy đều tan hoại, khô cạn, không có trơn láng, phá hoại lẫn nhau, từ thân đến đầu phân chia tan rã như đất cát. Thí như miếng bơ bị gió lốc thổi tan hoại, mất đi chất béo, bị phân tán như cát ở trong hư không. Khi người chết, Phong đại không điều hòa, bị sự khổ đau của cái chết bức bách cũng lại như vậy, không thể nào nhớ nghĩ Phật, Pháp và Tăng. Tất cả pháp đều duyên vào tâm tương tục mà sinh, như dấu ấn của con dấu. Khi mạng chung, tâm thọ sinh cũng lại như vậy. Do sức nhân duyên của tâm như khỉ vượn mà thọ thân sinh lão bệnh tử.

Đó gọi là bốn đại không điều hòa nên có bốn cách chết. Hành giả thấy vậy rồi, liền quan sát về vô thường, khổ, không và vô ngã. Thấy như vậy rồi, vị ấy tránh xa cảnh giới của ma, tiến gần đường Niết-bàn, không còn vui thích đắm nhiễm vào ái dục theo sắc, thanh, hương, vị, xúc. Không phát khởi tâm ái dục, xa lìa cấu nhiễm nơi ngoại trần, xa lìa cánh đồng si mê, không đắm vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, không phát khởi lòng kiêu mạn, ý vào sắc đẹp, không ý vào tuổi trẻ, không ý vào mạng sống, không ưa nói nhiều, không ngao du rong chơi trong làng xóm, không ưa thích gì cả, thường nghĩ đến cái chết đáng sợ. Đối với tội lỗi nhỏ nhặt, phát sinh sợ hãi, e dè.

Biết rõ về thân rồi, vị ấy biết được pháp sinh diệt, lòng chán ghét, xa lìa tất cả dục nhiễm, thích tu hành chánh pháp, không biếng nhác. Như vậy, các vị Tỷ-kheo ở thôn xóm của Bà-la-môn, Trưởng giả nơi Na-la-đế đã quan sát và tu hành.

Lại nữa, người tu hành quán thân theo nội thân. Thế nào là tu hành quán nội thân và ngoại thân? Nghĩa là quán pháp bên ngoài rồi quan sát nội thân trên thân, tức là quan sát chủng tử như mầm hạt giống, từ mầm phát sinh thân cây, từ thân cây sinh ra lá, từ lá sinh ra hoa, từ hoa sinh ra quả. Đây là pháp quán bên ngoài.

Lại nữa, người tu hành quán nội thân, chủng tử của thức đã có, cộng với nghiệp, phiền não, nhập vào vật chất bất tịnh, gọi là An-phù-đà. Từ An-phù-đà gọi là Ca-la-la. Từ Ca-la-la gọi là Già-na. Khi từ Già-na gọi là khối thịt. Từ khối thịt sinh ra năm chi phần trong thai. Năm chi phần trong thai là hai chân, hai tay và đầu. Từ năm chi phần trong thai sinh ra năm căn. Như vậy, theo tuần tự phát triển cho đến khi già, chết.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quan sát ngoại thân xem cỏ cây lúc trước thì thấy màu xanh lục, về sau biến thành màu vàng, cuối cùng bị rơi rụng như thế nào thì thân thể cũng vậy, đầu tiên trông thấy là trẻ con, tiếp đến là trung niên, dần dần già yếu rồi đi đến chỗ chết.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem các chủng tử bên ngoài phát sinh như thế nào? Từ mặt đất sinh ra các loại cỏ thuốc, rồi tạo thành rừng và dần dần được sum suê. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy các pháp này đều do nhân

duyên, do sức phát sinh, hoặc là ở bên ngoài, hoặc là ở bên trong tất cả những pháp hữu vi, ngoại trừ ba pháp: số duyên vô vi, phi số duyên vô vi và hư không vô vi.

Thế nào là các pháp đều do sức lực chuyển động? Nghĩa là do vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử, ưu bi khổ não. Như vậy, là tập hợp tất cả một khối khổ lớn. Nếu vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì lão tử, ưu bi khổ não tập hợp một khối khổ lớn diệt. Như vậy, chính là diệt trừ tập hợp một khối khổ lớn.

Như vậy, các pháp hoặc bên ngoài, hoặc bên trong làm duyên lẫn nhau mà được sinh trưởng. Như thế, người tu hành quán nội thân trên thân, ba loại cảnh giới của ngoại thân, tùy thuận quan sát. Quan sát bên trong cũng như vậy, bên ngoài cũng như bên trong, quan sát một cách rõ ràng. Như vậy, người tu hành quán sát các pháp bên ngoài và các pháp bên trong.

Trước tiên quan sát cõi Diêm-phù-đề và làm cho chánh pháp tăng trưởng, tu phép quán các pháp bên trong. Phân biệt quan sát chung cả trời, người, chỉ quan sát chứ không có giác. Các nguyên nhân bên trong nhờ bên ngoài là tất cả bốn đại. Các nguyên nhân bên ngoài nhờ bên trong là tâm và tâm sở. Có sự tăng trưởng nhờ các pháp bên ngoài và các pháp bên trong. Nếu có pháp bên trong nào thì hiểu rõ pháp đó. Nếu pháp bên trong tăng trưởng thì xem các pháp bên ngoài sẽ biết rõ.

Tại sao các pháp bên trong nhờ các pháp bên ngoài được tăng trưởng? Các pháp bên ngoài là: giường, nệm, ngọa cụ, thuốc men... những vật cần dùng đầy đủ. Tỳ-kheo hay làm tăng trưởng các pháp lành. Nếu không có ngọa cụ, thuốc men dùng khi bệnh đau thì không thể làm tăng trưởng các pháp lành, không có tâm mong cầu. Như vậy, các pháp bên trong và bên ngoài cùng làm nhân cho nhau mà được tăng trưởng, chẳng phải là có tác giả, không phải thường còn không biến đổi, không phải không do nhân mà phát sinh.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem tại sao tất cả chúng sinh trong ba cõi nhờ các pháp bên ngoài mà được tăng trưởng? Có một pháp tăng trưởng, đó là tất cả pháp hữu vi thấu tóm mọi chúng sinh.

Có bốn cách ăn:

1. Đoàn thực.
2. Tư thực.
3. Xúc thực.
4. Thức thực, là thức ăn nơi cõi dục.

Chủng tử của bốn đại là nhờ vào thức ăn bên ngoài mà được tăng trưởng, bên trong đạt niềm vui thiền định, đó gọi là sự quan sát ban đầu. Các pháp bên ngoài làm tăng trưởng các pháp bên trong. Tại sao các pháp bên ngoài làm tăng trưởng các pháp bên trong? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy quan sát ở thời kỳ kiếp sơ, những thức ăn của chúng sinh do nhân gì, duyên gì mà tám phần được đầy đủ? Tám phần đó là: Thích vị ngon, sắc đẹp, tiếng hay, thích âm thanh, ca nhạc, sự êm dịu, thích sự cường tráng và sắc diện. Các pháp bên ngoài là: giường, nệm, ngọa cụ, thuốc thang hay làm tăng trưởng thân thể, thích tu pháp lành.

Như vậy, người tu hành tùy thuận quan sát ngoại thân. Nếu muốn mong, ruồi

nhặng, kiến... không làm cho thân thể khổ não thì các pháp bên trong sẽ tăng trưởng. Nếu thân thể không bị gió mưa, thời tiết lạnh, nóng làm trở ngại thì đạt được các pháp bên trong. Nếu nghe tiếng không đáng ưa, tiếng mắng chửi đáng ghét thì cũng không có gì trở ngại, gọi là làm tăng trưởng các pháp bên trong. Khi ngửi những mùi không ưa thích và không bị trở ngại thì gọi là tăng trưởng các pháp bên trong. Nếu ngửi các hương đáng ưa không có ngăn ngại thì gọi là làm lợi ích cho các pháp bên trong. Năm căn đều biết rõ hết nhân bên trong do bên ngoài đưa vào, có năm thứ từ bên ngoài vào. Như vậy gọi là quan sát bên ngoài thân. Các vị hiền thánh đệ tử biết thân một cách rõ ràng.

Lại nữa, người tu hành quan sát ngoại thân xem tại sao sáu thức tiếp cận nơi pháp? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy các pháp bên ngoài không có chướng ngại, tức có thể biết rõ các pháp, sáu thức là nhãn thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức, thân thức và ý thức là nội pháp. Vị ấy biết rõ các pháp bên ngoài, biết rõ các pháp bên trong. Các pháp bên trong và các pháp bên ngoài làm duyên lẫn nhau. Thí như chim bay trên hư không, chim bay đến đâu thì bóng nó theo thân đến đó. Các nhập bên trong và bên ngoài cũng như vậy. Như nơi toàn thân, các pháp bên trong tăng trưởng thì tâm cũng tăng trưởng. Tâm là nhân duyên của tất cả pháp, tất cả đều làm nhân cho nhau mà có các pháp. Như vậy, người tu hành không thấy một pháp nào là pháp thường còn, cố định, không thay đổi và không hư hoại.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem tuổi thọ của người ở cõi Diêm-phù-đề tại sao bị tổn giảm, hay tại sao được tăng trưởng? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy ở kiếp sơ, chư Thiên cõi Quang âm bay xuống cõi Diêm-phù-đề ăn mặt đất, mùi vị của mặt đất như mùi vị của món ăn tu-đà ở cõi trời Tam thập tam. Vì người ở kiếp sơ có lòng tốt nên mặt đất có màu sắc đẹp, hương thơm, mềm xốp, không có nhơ bẩn. Những người ăn đất này vào thì sống thọ đến tám mươi bốn ngàn tuổi, chỉ có ba bệnh là: đói, khát và mong cầu. Đến giai đoạn thứ hai, con người do vì lòng bất thiện, lấy mặt đất, chiếm hữu mặt đất, làm cho nó nhơ bẩn không sạch sẽ. Gọi là bệnh đói, bệnh khát cho đến bệnh mong cầu, nghĩa là khi sắp chết, do bị bệnh nóng sốt mà chết. Như vậy xem xét người ở cõi Diêm-phù-đề, người tu hành biết con người nhờ thức ăn bên ngoài mà có tuổi thọ, không bệnh và không khổ não.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem tại sao người ở cõi Diêm-phù-đề ở giai đoạn thứ ba, nhờ thức ăn mà được thân mạng? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy vào giai đoạn thứ ba, mặt đất không còn vì lỗi của việc ăn uống. Gió, thời tiết lạnh nóng... không điều hòa, vô số bệnh phát sinh, tất cả pháp hữu vi tụ họp là do yếu tố thức ăn bên ngoài. Các nhập bên trong tăng trưởng là do nhân duyên bên trong và các pháp bên ngoài tăng trưởng. Vị ấy quan sát thấy các pháp bên ngoài thân nhờ vào các pháp bên trong, các pháp bên trong duyên với các pháp bên ngoài.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem ở thời kỳ thứ tư có tranh chấp, người cõi Diêm-phù-đề ăn những thức ăn gì? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy ở giai đoạn có tranh chấp, người ở cõi Diêm-phù-đề ăn cỏ dữu, hoặc ăn đậu thược, hoặc ăn cá thịt, hoặc ăn rễ rau, tất cả những mùi vị ngon thủy đều mất hết nên có nhiều bệnh khổ, chưa đến tuổi đã bị già. Vào thời kỳ tranh chấp chiến đấu, con người không có khí lực.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem thời kỳ kiếp sơ, tuổi thọ của người cõi Diêm-phù-đề dài hay ngắn thế nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy ở thời kỳ kiếp sơ, người cõi Diêm-phù-đề có tuổi thọ đến tám vạn bốn ngàn

năm, thân cao năm trăm cung. (*Thân người đời nay cao một cung*).

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân, xem người cõi Diêm-phù-đề vào giai đoạn thứ hai, tuổi thọ và chiều cao như thế nào? Vào thời kỳ thứ hai, người sống đến bốn vạn tuổi, cao hai trăm cung.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân, xem người cõi Diêm-phù-đề vào thời kỳ kiếp thứ ba, tuổi thọ và chiều cao là bao nhiêu? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy người cõi Diêm-phù-đề vào thời kỳ kiếp thứ ba sống đến một vạn tuổi, cao một trăm cung.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem tuổi thọ và chiều cao của người cõi Diêm-phù-đề. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn quan sát, vị ấy thấy người cõi Diêm-phù-đề vào thời kỳ chiến đấu sống được một trăm tuổi, thân cao một cung.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem giai đoạn kiếp mạt, lúc không còn mười điều lành, tất cả muôn dân chỉ lo riêng mình, thời kỳ không có phước đức, tuổi thọ như thế nào, bao nhiêu? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy vào đời ác không có pháp lành, tất cả những vị ngon đều mất hết. Những mùi ngon đó là: Diêm tô, an thạch lựu, mật ong, đường phèn, mía ngọt, thức ăn và lúa sáu mươi ngày. Những vị ngon tuyệt trong thế gian thấy đều mất hết, những vị đó là: lúa đỏ, lúa điều tương lai, lúa phi trùng, lúa ca-tra-ba, lúa xích mang hoàng mẽ, lúa dịch lạc, lúa ban, lúa bạch chân châu, lúa tốc, lúa thiết mang, lúa thù tuệ, lúa xích sắc, lúa chu-tra-ca, lúa thọ, lúa thủy lục, lúa lục địa, lúa chánh ý, lúa hải sinh, lúa song tuệ, lúa thơm đẳng tiểu, lúa tiêu nhiệt, lúa anh vũ bất thực, lúa nhật kiên, lúa mạng, lúa nhất thiết xứ sinh, lúa sư tử, lúa vô cấu, lúa đại khinh, lúa nhất thế sinh, lúa đại lực, lúa sinh hương, lúa cát-xà, lúa kế tân, lúa sơn trung, lúa cận tuyết sơn xanh, lúa ly phước, lúa ca-lăng, lúa đại ca-lăng-già, lúa như tuyết, lúa đại bối, lúa thiện đức, lúa lưu, lúa bất học, lúa bất khúc tân đà, lúa viển hắc, lúa ba-tư-chủ, lúa đa-đắc, lúa ương-già-lê, lúa hương, lúa trường, lúa tạp, lúa phi nhân, lúa huệ, lúa nhật chủng, lúa ma-già-đà, lúa thủy mạt, lúa thời sinh, lúa vô khang, lúa đệ nhất, lúa noãn, lúa hán, lúa sắc vàng, lúa bà-tát-la, lúa phước tướng, lúa thiết ái, lúa chỉ, lúa kiên, lúa tu-đà, lúa mạch sắc, lúa thiếu, lúa lục chủng tạng, lúa vô bì, lúa diêm, lúa sắc đen, lúa sắc xanh.

Như vậy, trong các loại lúa, có hai loại giống: Một là giống tự phát sinh, hai là giống gieo trồng... cùng với tất cả hương hoa khác. Vào đời ác, tất cả những giống này đều bị diệt mất. Do tất cả bị diệt cho nên da thịt, gân cốt của người cõi Diêm-phù-đề thấy đều giảm bớt. Xương toàn thân còi cọc, ngắn nhỏ, ăn những vị nhạt. Tất cả trong ngoài làm duyên lẫn nhau, thấy đều giảm sút.

Người tu hành quan sát bên ngoài như vậy, biết tất cả đều vô thường, không vui, không thanh tịnh, không có ngã, cũng không có tác giả, do nguyên nhân phát sinh, chẳng phải do nhân khác sinh ra, chẳng phải do một yếu tố tạo ra, chẳng phải do hai yếu tố, ba yếu tố, bốn yếu tố, năm yếu tố, sáu yếu tố tạo ra, là những việc do tà kiến ngoại đạo nêu dẫn. Như vậy, vị ấy quan sát cảnh giới bên ngoài, tùy thuận quán thân.

Như vậy, người tu hành quan sát thời kỳ đầu và thời kỳ sau như trên đã nói rõ.

Như thật, tùy thuận quán ngoại thân rồi, tiếp theo, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem bốn cõi thiên hạ, núi, sông, thành ấp, đất nước, biển cả với cá thân lớn hàng do-tuần, xem núi chúa Tu-di. Bốn mặt của đại châu: cõi Diêm-phù-đề, cõi Uất-đan-việt, cõi Phất-bà-đề và cõi Cù-đà-ni. Có tám địa ngục lớn, ngạ quỷ, súc sinh và chư Thiên nơi sáu cõi trời thuộc dục giới. Như vậy, vị ấy đã tùy thuận quán ngoại thân.

Lại nữa, người tu hành trước tiên quan sát cõi Diêm-phù-đề, biển lớn, núi sông và đất nước ở phương Đông. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi lớn tên Vô giảm. Núi này cao mười do-tuần, ngang dọc ba mươi do-tuần. Trong núi ấy có sông Hằng già, có nước Ca-thi. Lại có hai con sông khác: Một là sông An-thâu-ma, hai là sông Tỳ-đề-hê.

Nước Kiêu-tát-la có sáu vùng đất là:

1. Thành Tha-ương-già.
2. Thành Tỳ-đề-hê, rộng một trăm do-tuần.
3. Thành An-thâu, rộng ba trăm do-tuần.
4. Thành Ca-thi, có một vạn bốn ngàn thôn xóm, thành rộng hai do-tuần.
5. Thành Kim-bồ-la, có dân chúng đông nhiều, rừng cây đầy đủ như cây na-lê-chi, cây đa-la, cây đa-ma-la, làm cho thành này thêm đẹp là cây khư-thù-la, cây ba-na-bà, có rất nhiều trái.

Người tu hành này lại quan sát người khác như: Người cầm y, người xa-bà-la xử môi, dùng ngọc châu để trang sức, người mặt-lạc-đà... Nước của họ dài rộng một trăm ba mươi do-tuần. Quan sát vùng đất đó rồi, vị ấy tùy thuận quán ngoại thân, quan sát núi sông, làng xóm nơi cõi Diêm-phù-đề. Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy sông Lô-hê bắt nguồn từ dãy núi Khư-la rộng ba do-tuần, dài một trăm do-tuần đổ vào biển Đông. Dân chúng đông đúc, thành ấp rất tráng lệ.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem trong cõi Diêm-phù-đề có những sông núi nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi lớn tên gọi Di-chước-ca cao một do-tuần, dài một trăm do-tuần. Lại có một ngọn núi tên Cao sơn cao năm do-tuần, dài một trăm do-tuần, trên núi có ao, ao này có sức chứa lớn rộng nửa do-tuần, chảy thành sông dài hai trăm do-tuần, đổ vào biển lớn.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem trong cõi Diêm-phù-đề có những dòng sông nào khác không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy trong cõi Diêm-phù-đề có một dòng sông lớn tên Ca-tỳ-lê-đa, có những hoa lớn làm tăng vẻ đẹp cho dòng sông này như hoa ca-đa-chi, hoa bàn-giá, hoa a-thù-na, hoa ca-đa-ma, hoa nam-ma-lê-ca, hoa a-đề-mục-đa-ca. Lại có dòng sông thứ hai là sông Cù-ma-đế, vì có rất nhiều bò nên gọi là Ngưu hà. Như vậy, hai con sông này rộng nửa do-tuần, dài ba trăm do-tuần chảy vào biển lớn.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân xem trong cõi Diêm-phù-đề lại có những ngọn núi và dòng sông nào nữa? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy cõi Diêm-phù-đề lại có ngọn núi tên gọi Sinh niệ, núi này có dòng sông gọi là Sa-la-ta-đế, bên bờ sông có thành Ca-thi-na. Sông này không chảy xiết mà vòng quanh ngọn núi chu vi ba mươi do-tuần, trong núi này có giống người Chi-la-đà, người vùng biên địa xấu ác, không từ bi. Núi này lại có giống người cầm áo, có khả năng đi trong nước, lội qua biển lớn, núi sông có nhiều cá. Do thói quen xa xưa, giống người này chỉ ăn máu thịt để sống.

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân nơi cõi Diêm-phù-đề lại có những núi, biển và đảo nhỏ nào? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có núi báu ở bên bờ biển cao một ngàn do-tuần, nơi các thứ báu được tạo thành. Các thứ báu như là: Thanh bảo, đại thanh bảo vương, kim cang, xa cừ, xích liên hoa, dùng để làm vật trang sức. Ngày xưa có các nhà buôn, đi qua biển lớn bị sức gió mạnh làm trôi dạt đến núi báu. Nước nơi biển lớn rộng một vạn do-tuần, trong biển có nhiều loại cá như: cá Đề-di,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cá Đê-di-nghê-la, cá Thất-thâu-ma-la, cá Tróc ảnh. Các người buôn không cho đó là tai nạn mà coi như đã vượt qua biển lớn, đến bãi vàng bên sườn dốc núi, đất bằng vàng ròng, có các loài La-sát... ở trong đảo nhỏ này, hình thù rất đáng sợ, chúng rất mạnh bạo. Qua khỏi đảo nhỏ này rồi lại có một biển khác rộng hai ngàn do-tuần. Vượt biển ấy lại có một hòn núi gọi là Nhị nhất, núi này có ba ngọn cao bảy do-tuần, ngang dọc ba trăm do-tuần, có bảy thứ báu trang nghiêm ở đây như là thanh bảo, kim cang, tỳ lưu ly xanh, xa cừ, xích liên hoa...

Lại nữa, người tu hành tùy thuận quán ngoại thân, qua ngọn núi này rồi, vị ấy lại xem có những ngọn núi, biển và đảo nhỏ nào khác không? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có biển lớn gọi là biển nước đen, rộng một vạn do-tuần, có các loài A-tu-la vui chơi trong biển ấy. Loài rồng và long nữ cũng vui đùa trong biển ấy. Biển nước đen này rất đáng sợ. Trong biển có quỷ La-sát Tróc Ảnh cai quản loài A-tu-la làm cho chúng suy yếu phải lặn xuống dưới nước. Ở biển nước đen này không có núi dưới nước. Nước như mây đen, có rất nhiều rồng sống trong nước.

Người tu hành này đã quan sát như thật về bên ngoài rồi, lại quan sát xem ngoài biển nước đen còn có những núi và biển nào nữa? Dùng văn tuệ hay Thiên nhãn, vị ấy thấy có biển lớn gọi là Xích bảo thủy, chảy khắp trong núi. Bờ biển có cây gọi là cây Diêm-phù. Trong tất cả các loại cây, cây này cao hơn hết, cây cao khoảng chín mươi do-tuần, có loài chim chúa Ca-lâu-la, mỏ bằng kim cang sống ở trên cây ấy. Có cây Khứ-phù-đề cao một trăm do-tuần. Lại có biển nước xanh, ở trong biển ấy có quỷ La-sát tên Mạn-đâu-ha, thân cao mười dặm. Trong biển lại có núi, các quỷ La-sát sống trên núi này.

